

Số: 27/2025/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 207/2024/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị S, sinh năm 1994

HKTT: Thôn Muốt, xã Cẩm Thành, huyện CT, tỉnh TH

Bị đơn: Anh Hà Văn S1, sinh năm 1988

HKTT: Thôn Muốt, xã Cẩm Thành, huyện CT, tỉnh TH.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị S và anh Hà Văn S1. **2.**

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Chị S và anh S1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị S và anh S1 thống nhất có 02 con chung là cháu Hà Thị Thu Hường - Sinh ngày 17/01/2014 và Hà Minh Khang - Sinh ngày 20/7/2017.

Chị S và anh S1 thống nhất giao cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Thu Hường đến tuổi thành niên; giao cho anh S1 trực tiếp nuôi dưỡng Hà Minh Khang đến tuổi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị S và anh S1 có quyền nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con chị S và anh S1 có quyền làm đơn khởi kiện yêu cầu

xin thay đổi cấp dưỡng nuôi con chung và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị S và anh S1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự, chị S nhận nộp án phí DSST cho cả anh S1. Chị S phải nộp 150.000đồng án phí DSST được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 00005115 ngày 17 tháng 12 năm 2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy. Chị S được trả lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Cẩm Thủy;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS H.Cẩm Thủy;
- UBND xã thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn

Trọng Sơn